

ĐỀ THI CHÍNH THỨC
Mã đề thi: 508

Môn thi: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề
(Đề thi có 04 trang, gồm 40 câu)

Họ, tên thí sinh:.....; Số báo danh:.....

Chữ ký của cán bộ coi thi 1:; Chữ ký của cán bộ coi thi 2:

Câu 1: “Tổ cáo tội ác xâm lược của thực dân Pháp, kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân cả nước đứng lên vì vua mà kháng chiến” là nội dung của

- A. báo “Thanh niên”.
B. chiếu “Cần vương”.
C. báo “Búa liềm”.
D. báo “Nhân dân”.

Câu 2: Quốc gia nào sau đây không thuộc khối Đồng minh chống phát xít trong cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945)?

- A. Trung Quốc. B. Anh. C. Liên Xô. D. Mĩ.

Câu 3: Phong trào “Đồng khởi” (1959 - 1960) ở miền Nam Việt Nam diễn ra tiêu biểu nhất ở địa phương nào sau đây?

- A. Tây Nguyên. B. Bến Tre. C. Ninh Bình. D. Thanh Hóa.

Câu 4: Đầu thế kỉ XX, phong trào yêu nước và cách mạng do Phan Bội Châu khởi xướng phát triển theo khuynh hướng

- A. phong kiến. B. vô sản. C. cộng hòa. D. dân chủ tư sản.

Câu 5: Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, sự kiện chính trị thể hiện quyền công dân và biểu dương sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam là

- A. quyết định lưu hành tiền Việt Nam.
B. phong trào xóa nạn mù chữ.
C. phong trào tăng gia sản xuất.
D. tổng tuyển cử bầu Quốc hội.

Câu 6: Năm 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập là biểu hiện rõ nét của xu thế

- A. đa cực, nhiều trung tâm.
B. hòa hoãn Đông - Tây.
C. toàn cầu hóa.
D. liên kết khu vực.

Câu 7: Trong phong trào dân chủ 1936 - 1939, nhân dân Việt Nam có hoạt động chính trị nào sau đây?

- A. Thành lập đội du kích Bắc Sơn - Võ Nhai.
B. Tự vệ vũ trang tại Nghệ An và Hà Tĩnh.
C. Đấu tranh đòi tự do, dân sinh, dân chủ.
D. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân.

Câu 8: Yếu tố khách quan nào sau đây làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975) ở Việt Nam?

- A. Hậu phương miền Bắc không ngừng lớn mạnh.
B. Tinh thần đoàn kết chiến đấu của nhân dân ta.
C. Sự ủng hộ, giúp đỡ của Liên Xô, Trung Quốc.
D. Nhờ sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng.

Câu 9: Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 - 1965) bị thất bại, Mĩ chuyển sang chiến lược nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?

- A. “Chiến tranh đơn phương”.
B. “Việt Nam hóa chiến tranh”.
C. “Chiến tranh cục bộ”.
D. “Chiến tranh tổng lực”.

Câu 10: Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp nào ở Việt Nam có khả năng lãnh đạo cách mạng theo khuynh hướng tiên tiến của thời đại?

- A. Giai cấp nông dân.
B. Giai cấp tiểu tư sản.
C. Giai cấp tư sản.
D. Giai cấp công nhân.

Câu 11: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhân dân các nước ở khu vực Mĩ Latinh đấu tranh chống

- A. thực dân Tây Ban Nha.
B. chế độ độc tài thân Mĩ.
C. chế độ phân biệt chủng tộc.
D. thực dân Bồ Đào Nha.

Câu 12: Từ năm 1945 đến nay, tổ chức quốc tế nào sau đây giữ vai trò quan trọng trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới?

- A. Tổ chức thương mại thế giới. B. Liên minh châu Âu.
C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á. D. Liên hợp quốc.

Câu 13: Một trong những biện pháp về giáo dục nhằm xây dựng chế độ mới ở Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. thành lập Nha Bình dân học vụ. B. thành lập Quân đội quốc gia Việt Nam.
C. tiếp tục xây dựng nền kinh tế quốc dân. D. đẩy mạnh hội nhập kinh tế khu vực.

Câu 14: Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 diễn ra và thắng lợi trên mặt trận nào?

- A. Chính trị. B. Quân sự. C. Ngoại giao. D. Văn hóa.

Câu 15: Từ những năm 50 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây giành được độc lập sớm nhất ở châu Phi?

- A. Cuba. B. Xingapo. C. Ai Cập. D. Brunây.

Câu 16: Một trong những kế hoạch quân sự mà Pháp thực hiện ở Việt Nam từ cuối năm 1950 đến năm 1953 là

- A. kế hoạch công nghiệp hóa. B. kế hoạch Nhà nước 5 năm.
C. kế hoạch khôi phục kinh tế. D. kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi.

Câu 17: Sau Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga, chính quyền đại diện cho khuynh hướng vô sản là

- A. quân chủ chuyên chế. B. các Xô viết đại biểu.
C. chính phủ lâm thời. D. quân chủ lập hiến.

Câu 18: Năm 1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập "Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên" khi đang hoạt động ở quốc gia nào sau đây?

- A. Trung Quốc. B. Ấnônêxia. C. Phần Lan. D. Đức.

Câu 19: Quốc gia nào sau đây không tham dự Hội nghị Ianta (2 - 1945)?

- A. Mĩ. B. Liên Xô. C. Anh. D. Đức.

Câu 20: Từ sau khi giành được độc lập, quốc gia nào sau đây ở châu Á theo đuổi chính sách đối ngoại hòa bình, trung lập tích cực?

- A. Đức. B. Ấn Độ. C. Trung Quốc. D. Mĩ.

Câu 21: Từ năm 1952 đến năm 1973, hiện tượng phát triển "thần kì" diễn ra ở quốc gia nào sau đây?

- A. Nhật. B. Mianma. C. Ănggôla. D. Lào.

Câu 22: Ở Việt Nam, tổ chức cộng sản nào sau đây ra đời trong phong trào dân tộc dân chủ từ năm 1925 đến năm 1930?

- A. Hội Liên hiệp thuộc địa. B. Việt Nam quốc dân Đảng.
C. Việt Nam nghĩa đoàn. D. An Nam Cộng sản Đảng.

Câu 23: Nội dung nào sau đây là biểu hiện về vị thế kinh tế của Liên Xô từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX?

- A. Cường quốc công nghiệp thứ hai trên thế giới.
B. Đầu tư chủ yếu vào công nghiệp dân dụng.
C. Chiếm ¼ dự trữ vàng của thế giới.
D. Tổng sản phẩm kinh tế lớn nhất thế giới.

Câu 24: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nhiệm vụ chiến lược được đề ra trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7 - 1936)?

- A. Chống đế quốc và chống phong kiến.
B. Chống phát xít, chống chiến tranh đế quốc.
C. Thành lập Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
D. Chống chế độ phong kiến thuộc địa Pháp.

Câu 25: Bộ Chính trị Trung ương Đảng đề ra chủ trương giải phóng miền Nam Việt Nam trong năm 1975 dựa trên cơ sở nào sau đây?

- A. Chiến thắng Biên giới. B. Chiến thắng Phước Long.
C. Chiến thắng Việt Bắc. D. Chiến thắng Điện Biên Phủ.

Câu 26: Sau Chiến tranh lạnh, quốc gia nào sau đây có tham vọng thiết lập trật tự thế giới đơn cực?

- A. Hàn Quốc. B. Liên Xô. C. Triều Tiên. D. Mĩ.

Câu 27: Lực lượng chủ yếu tham gia phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam là những giai cấp nào sau đây?

- A. Công nhân, nông dân. B. Nông dân, tiểu tư sản.
C. Tư sản, công nhân. D. Tư sản, tiểu tư sản.

Câu 28: Năm 1973, thắng lợi ngoại giao nào sau đây buộc Mĩ phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam?

- A. Chiến thắng Vạn Tường. B. Hiệp định Sơ bộ.
C. Chiến thắng Ấp Bắc. D. Hiệp định Paris.

Câu 29: Trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947 - 1989) không diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. "Kế hoạch Mác-san". B. "Học thuyết Truman".
C. Chiến tranh Nga - Ucraina. D. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương.

Câu 30: Một trong những nhiệm vụ cấp thiết hàng đầu của nước Việt Nam sau đại thắng mùa Xuân năm 1975 là hoàn thành thống nhất đất nước về mặt

- A. kinh tế. B. lãnh thổ. C. nhà nước. D. tư tưởng.

Câu 31: Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng chính sách nhất quán của thực dân Pháp trong các cuộc khai thác thuộc địa ở Đông Dương?

- A. Không cho phép kinh tế thuộc địa cạnh tranh với chính quốc.
B. Không đầu tư vốn vào các ngành kinh tế có tính chất hiện đại.
C. Kinh tế thuộc địa phải phục vụ tối đa cho kinh tế chính quốc.
D. Tập trung đầu tư vào những vùng kinh tế đem lại lợi nhuận tối đa.

Câu 32: Một trong những điểm tương đồng của các phong trào cách mạng ở Việt Nam từ năm 1930 đến năm 1945 là

- A. tập hợp lực lượng trong các hình thức mặt trận dân tộc thống nhất.
B. được các lực lượng tiến bộ, yêu chuộng hòa bình thế giới ủng hộ.
C. nằm trong tiến trình của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.
D. mục tiêu đấu tranh nhằm vào đế quốc phát xít và phong kiến tay sai.

Câu 33: Nhận định nào sau đây phản ánh đúng vai trò, vị trí của nông thôn đối với cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Là trận địa vững chắc, chỗ dựa để xây dựng phát triển lực lượng cách mạng.
B. Là nơi xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân.
C. Địa bàn khởi đầu cho Tổng khởi nghĩa giành chính quyền, có tính quyết định.
D. Địa bàn xung yếu hình thành, phát triển tiềm lực cách mạng Việt Nam.

Câu 34: Tháng 1 - 1959, Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đã quyết định để nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng không dựa trên cơ sở nào sau đây?

- A. Những giải pháp hòa bình thống nhất đất nước không đem lại kết quả mong muốn.
B. Ý chí và nguyện vọng của nhân dân là sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng.
C. Sử dụng cách thức giải quyết xung đột quân sự bằng biện pháp hòa bình là phù hợp.
D. Cơ sở của phương pháp bạo lực cách mạng đã được chuẩn bị qua thực tiễn đấu tranh.

Câu 35: Trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của đế quốc Mĩ, chiến lược "Chiến tranh cục bộ" (1965 - 1968) có điểm khác biệt nào so với chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 - 1965)?

- A. Quân đội tay sai người Việt là lực lượng chủ lực, đóng vai trò quyết định nhất.
B. Có sự huy động cao nhất lực lượng quân viễn chinh Mĩ và quân đồng minh.
C. Lợi dụng mâu thuẫn Trung - Xô để cô lập cuộc kháng chiến của nhân dân ta.
D. Là loại hình chiến tranh nằm trong chiến lược toàn cầu "Phản ứng linh hoạt".

Câu 36: Trong phong trào yêu nước những năm 20 thế kỷ XX, lực lượng tiểu tư sản trí thức Việt Nam có vai trò nào sau đây?

- A. Hăng hái đấu tranh và vận động quần chúng tham gia các mặt trận dân tộc thống nhất.
B. Xác định đúng thời cơ, lãnh đạo các cuộc khởi nghĩa vũ trang để khôi phục nền độc lập.
C. Là lực lượng nòng cốt, góp phần xác lập khuynh hướng mới trong phong trào dân tộc.
D. Là lực lượng đi đầu, hoạch định con đường cứu nước theo khuynh hướng vô sản.

Câu 37: Điểm mới của Nghị quyết Hội nghị Trung ương (5 - 1941) so với Luận cương chính trị (10 - 1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương là

- A. thành lập mặt trận của từng dân tộc, tôn trọng quyền tự quyết.
- B. thành lập các chính quyền của toàn thể nhân dân Việt Nam.
- C. thành lập ở mỗi nước Đông Dương một Đảng Mácxít riêng.
- D. từng bước hoàn thành triệt để nhiệm vụ cách mạng ruộng đất.

Câu 38: Chủ trương cứu nước của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1920 - 1930 có điểm khác biệt nào sau đây so với chủ trương cứu nước của các sĩ phu tiền bộ đầu thế kỉ XX?

- A. Gắn vấn đề giải phóng dân tộc với dân chủ và dân quyền.
- B. Giành độc lập gắn với việc khôi phục chế độ quân chủ.
- C. Nhận thức đúng sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.
- D. Giải phóng dân tộc Việt Nam khỏi sự áp bức của thực dân.

Câu 39: Vì sao nói Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời làm cho cách mạng Việt Nam thực sự trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới?

- A. Khuynh hướng cách mạng vô sản đã thắng thế trên phạm vi toàn thế giới.
- B. Việt Nam tham gia vào sự nghiệp cách mạng thế giới một cách có tổ chức.
- C. Việt Nam nhận được sự ủng hộ về vật chất và tinh thần của nhân dân thế giới.
- D. Quốc tế Cộng sản công nhận Đảng Cộng sản Việt Nam là phân bộ độc lập.

Câu 40: Quá trình kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam có điểm gì khác nhau?

- A. Cách thức kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.
- B. Lấy đấu tranh quân sự làm yếu tố quyết định thắng lợi trong chiến tranh.
- C. Huy động mọi nguồn lực để tạo nên sức mạnh giành thắng lợi.
- D. Kết hợp giữa sức mạnh truyền thống của dân tộc với sức mạnh hiện tại.

————— HẾT —————

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	B	11	B	21	A	31	B
2	A	12	D	22	D	32	C
3	B	13	A	23	A	33	A
4	D	14	B	24	A	34	C
5	D	15	C	25	B	35	B
6	D	16	D	26	D	36	C
7	C	17	B	27	A	37	A
8	C	18	A	28	D	38	C
9	C	19	D	29	C	39	B
10	D	20	B	30	C	40	A